

Số: /BC-UBND

Trực Ninh, ngày tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO

Tổng kết công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2024
Nhiệm vụ công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2025

PHẦN THỨ NHẤT

Kết quả công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2024

I. TÌNH HÌNH THIÊN TAI

Năm 2024 đánh dấu một năm đối mặt với nhiều thách thức do thiên tai cực đoan tại Việt Nam, đã xảy ra 1.340 trận thiên tai với 21/22 loại hình thiên tai, ước tính thiệt hại kinh tế hơn 84.900 tỷ đồng (mức thiệt hại cao gấp hơn 9 lần so với năm 2023); trong đó, bão số 3 và mưa lũ sau bão số 3 đã làm 345 người chết và mất tích, gây thiệt hại rất lớn về nông nghiệp; hệ thống cơ sở hạ tầng điện lực, thông tin liên lạc, giao thông, y tế, giáo dục với tổng thiệt hại về kinh tế ước tính trên 81.700 tỷ đồng.

Trên địa bàn huyện Trực Ninh chịu ảnh hưởng trực tiếp của cơn bão số 3, hoàn lưu sau bão (từ ngày 03-14/9/2024); đợt mưa lớn (từ ngày 14-18/7/2024) và hoàn lưu bão số 2 (từ ngày 21-23/7/2024); có 19 đợt không khí lạnh và không khí lạnh tăng cường, trong đó có 03 đợt rét đậm, rét hại; mùa hè năm 2024 khá gay gắt với 10 đợt nắng nóng và nắng nóng gay gắt, trong đó có 01 đợt nắng nóng kéo dài 12 ngày. Tổng lượng mưa bình quân là 1.980 mm, cao hơn trung bình nhiều năm là 580 mm

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI VÀ TKCN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

a. Ở huyện

Đề chủ động trong công tác phòng, chống thiên tai, Huyện ủy, HĐND, UBND huyện đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo sớm triển khai nhiệm vụ đến các cấp, các ngành và toàn thể nhân dân trên địa bàn huyện:

- Kiện toàn Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN huyện; phân công thành viên phụ trách địa bàn, lĩnh vực cụ thể; giao án phận đề điều cho các xã, thị trấn; tổ chức tổng kết công tác phòng, chống thiên tai và TKCN năm 2023, triển khai nhiệm vụ năm 2024; lập, phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai và TKCN; xây dựng kế hoạch, tổ chức diễn tập phòng, chống thiên tai, TKCN. Lập và duyệt các phương án: Phương án bảo vệ trọng điểm đê kè Phương Tường (xã Việt Hùng), Trực Bình (xã Việt Hùng) và cống Văn Lai (xã Phương Định); phương án bảo vệ cống Phú An (thị trấn Cát

Thành); phương án hộ đê toàn tuyến đê điều; phương án di dân vùng bồi xã Phương Định; phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai và với tình huống siêu bão.

- Hạt quản lý đê Trục Ninh, Công ty TNHH MTV KTCTTL Nam Ninh, Hải Hậu phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tổng kiểm tra công trình đê điều, thủy lợi trước mùa mưa bão, đánh giá hiện trạng, mức độ an toàn của các công trình, lập phương án theo dõi và xử lý kịp thời; thường xuyên kiểm tra hiện trạng, phát hiện, ngăn chặn vi phạm công trình đê điều, thủy lợi.

- Ban chỉ huy Quân sự huyện phối hợp các ngành liên quan tổ chức diễn tập phòng, chống thiên tai tại đê bồi Phương Định, với nội dung “Di dân ra khỏi khu vực ngập, lụt; xử lý người dân vi phạm chống đối quyết định di dân bồi Phương Định”. Qua diễn tập đã góp phần huấn luyện nâng cao khả năng tổ chức, chỉ đạo điều hành của các đồng chí trong Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và TKCN của huyện, các xã, thị trấn; kịp thời điều chỉnh, bổ sung các phương án khi có tình huống thiên tai xảy ra, bồi dưỡng, nâng cao công tác tham mưu, lập phương án, xây dựng kế hoạch huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, chỉ huy điều hành của Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và TKCN các xã, thị trấn trong thực hiện nhiệm vụ.

- Thanh tra huyện tổ chức thanh tra công tác phòng, chống thiên tai và TKCN tại các xã Phương Định, Trục Đại, Trục Thái. Qua việc thanh tra đã chỉ ra những tồn tại, hạn chế, nhất là trong việc xây dựng kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai, phương án huy động lực lượng, phương tiện, vật tư theo phương châm “4 tại chỗ”, tạo sự chuyển biến của các địa phương trong việc chủ động chuẩn bị nhân lực, vật lực ứng phó với các loại hình thiên tai.

- Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện, Đài truyền thanh các xã, thị trấn thường xuyên cập nhật và đưa tin kịp thời tình hình thiên tai, văn bản chỉ đạo của cấp trên, tạo sự chủ động trong công tác phòng ngừa thiên tai, đồng thời nâng cao nhận thức, hiểu biết về pháp luật của các tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ đê điều, công trình thủy lợi và phòng, chống thiên tai.

- Ngành bưu chính, viễn thông, điện lực chủ động xây dựng kế hoạch đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt, cung cấp đủ nguồn điện phục vụ công tác phòng, chống thiên tai.

b. Ở xã, thị trấn

UBND các xã, thị trấn thành lập, kiện toàn và giao nhiệm vụ cho thành viên Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN; chủ động xây dựng, phê duyệt và thực hiện kế hoạch, phương án phòng chống thiên tai; chuẩn bị nhân lực, vật tư, phương tiện theo phương châm “4 tại chỗ”. Phối hợp với các cơ quan chuyên trách thường xuyên tuần tra, kiểm tra công trình đê điều, thủy lợi trong mùa mưa bão; phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về đê điều, công trình thủy lợi.

2. Công tác tu bổ, nâng cấp công trình đê điều, thủy lợi

a. Công trình đê điều

Trong năm 2024, hệ thống đê điều trên địa bàn huyện đã được trung ương, tỉnh quan tâm đầu tư nâng cấp thuộc Dự án duy tu bảo dưỡng đê điều, bao gồm các hạng mục:

- Sửa chữa, cải tạo, giai cố mặt đê đoạn từ K15+374 đến K15+424 đê hữu Ninh, huyện Trục Ninh.
- Phát quang mái đê đoạn từ K19+540 đến K25+432, đê tả Ninh, huyện Trục Ninh.
- Xử lý mối bằng công nghệ mới đoạn từ K22+400 đến K27+990 đê tả Ninh, huyện Trục Ninh.
- Sửa chữa, nâng cấp kho vật tư dự trữ phòng, chống lụt bão số 6 kết hợp điểm canh đê tại K188+750 đê hữu Hồng, huyện Trục Ninh.
- Sửa chữa kho vật tư phòng, chống lụt bão tại Hạt quản lý đê Trục Ninh vị trí tương ứng K182+670 đến K182+720 đê hữu Hồng, huyện Trục Ninh.

b. Công trình thủy lợi

UBND huyện đã sớm triển khai xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch làm thủy lợi Đông Xuân năm 2024-2025. Kết quả, toàn huyện đã nạo vét, đào đắp được 156.056 m³, đạt 102,7% kế hoạch. Xây mới, sửa chữa: 11 công trình cấp 1, cấp 2; 263 cống cấp 3 và 306 cống bi. Tổng kinh phí đầu tư khoảng 10,3 tỷ đồng.

3. Kết quả phòng, chống thiên tai

Ngay sau khi nhận được thông tin cảnh báo thiên tai và sự chỉ đạo của cấp trên, UBND, Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN huyện đã chỉ đạo các cơ quan đơn vị, các xã, thị trấn triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống.

a. Mưa lớn (từ ngày 14-18/7/2024) và bão số 2 (từ ngày 21-23/7/2024)

Do ảnh hưởng của đợt mưa lớn từ ngày 14/7÷18/7/2024, hoàn lưu bão số 2 (từ ngày 21-23/7/2024), triều cường và xả lũ từ các hồ thủy điện nên việc tiêu úng gặp rất nhiều khó khăn, gây ngập úng 2620,8 ha diện tích lúa mùa (trong đó: 1.937,3 ha lúa bị thiệt hại hoàn toàn trên 70%; 683,5 ha lúa bị thiệt hại nặng từ 30-50%) và 47,1 ha diện tích mạ; ước tính thiệt hại ban đầu 29,1 tỷ đồng.

UBND huyện đã ban hành văn bản số 997/UBND-NNPTNT ngày 31/7/2024 về việc tập trung khắc phục hậu quả ngập úng và chăm sóc, bảo vệ lúa mùa.

b. Bão số 3 và hoàn lưu sau bão (từ ngày 03-14/9/2024)

- Ứng phó với bão số 3

UBND huyện đã ban hành Công điện số 02/CĐ-UBND hồi 19 giờ ngày 03/9/2024 về việc triển khai các biện pháp ứng phó cơn bão số 03 năm 2024; số 03/CĐ-UBND hồi 10 giờ 30' ngày 06/9/2024 về việc khẩn trương tập trung ứng phó khẩn cấp với cơn bão số 3 năm 2024.

Các địa phương, cơ quan, đơn vị và Nhân dân trong huyện đã chủ động thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn cho người và tài sản; chủ động chằng chống

nhà cửa, kho tàng, trường học, bệnh viện, các công trình cao tầng, cột điện, cột thu phát sóng viễn thông, tháo dỡ biển hiệu quảng cáo, pa nô, áp phích, cắt tỉa cành cây,... Các trạm bơm cố định vận hành liên tục bơm tiêu úng cứu lúa mùa.

Các xã, thị trấn đã tuyên truyền, vận động các hộ nhà yếu, nhà ngoài bãi sông, vùng bồi, các đối tượng dễ bị tổn thương (người cao tuổi, trẻ em,...) chủ động di dời vào nhà người thân, kiên cố trong đê chính, đã có 1.447 hộ với 3.133 khẩu chủ động di dời đến nơi an toàn.

Bão đã gây ảnh hưởng trực tiếp trên địa bàn gây mưa to, gió lớn đã làm khoảng 200 cây xanh bóng mát, 04 cột điện hạ thế bị gãy đổ; 30 ha diện tích lúa và 72 ha diện tích rau màu bị ngập úng; thiệt hại ước tính ban đầu 270 triệu đồng.

- Ứng phó với hoàn lưu sau bão gây mưa, lũ

Do ảnh hưởng của hoàn lưu sau bão số 3 gây mưa lớn kết hợp xả lũ tại các hồ thủy điện nên mực nước trên các sông dâng lên rất cao, lũ trên sông từ ngày 08-14/9/2024 với đỉnh tại trạm thủy văn Trục Phương trên báo động 3. Ngày 10/9/2024, Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN huyện đã ban hành Lệnh báo động lũ cấp 3 trên toàn tuyến đê hữu sông Hồng và đê tả, hữu sông Ninh Cơ, UBND huyện ban hành Lệnh sơ tán dân vùng bồi xã Phương Định. Xã Phương Định đã khẩn trương thông báo, tổ chức sơ tán nhân dân vùng bồi thuộc thôn Lộ Xuyên 2 di chuyển vào trong đê chính theo phương án đã phê duyệt, 459 hộ với 1.455 khẩu đã được sơ tán đến nơi an toàn.

Các địa phương phối hợp với các cơ quan, đơn vị, nhân dân trên địa bàn xử lý các sự cố về đê điều, công trình thủy lợi ngay từ giờ đầu: Xử lý chống tràn đê bồi Phương Định; xử lý chống tràn đê bồi Trục Chính; xử lý sạt mái đá thượng lưu cống Cổ Lễ; xử lý sạt trượt mái đê phía sông tại K24+080 đê tả Ninh xã Trục Cường.

Mưa to, lũ lớn đã gây khó khăn cho việc tiêu thoát nước, gây ngập úng: 3.419,9 ha diện tích lúa mùa; 123,6 ha diện tích rau màu; 2.870 chậu, hoa cây cảnh các loại; 29,5 ha diện tích cây trồng lâu năm, 6 ha diện tích cây trồng hàng năm; 258 con lợn, 2.620 gia cầm bị chết, cuối trôi; 359 ha diện tích nuôi cá; nhiều công trình thủy lợi (cống, đập, trạm bơm) bị hư hỏng; nhiều nhà cửa, tuyến đường bị ngập úng. Tổng thiệt hại ước tính ban đầu 137,7 tỷ đồng.

Sau bão, mưa lũ, UBND huyện ban hành văn bản chỉ đạo tập trung khắc phục hậu quả; trong đó tập trung thực hiện tổ chức rà soát, kiểm tra các công trình, đường giao thông, đánh giá mức độ thiệt hại, nhanh chóng tu sửa, khắc phục sự cố; làm tốt công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh; hướng dẫn nhân dân khôi phục sản xuất nông nghiệp; hỗ trợ các hộ dân bị ảnh hưởng sớm ổn định cuộc sống; đặc biệt quan tâm các hộ chính sách, người già, trẻ em, gia đình neo đơn, hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; tạo điều kiện tốt nhất cho học sinh đến trường. Tập trung xử lý những vấn đề liên quan đến môi trường, phòng ngừa dịch bệnh, đảm bảo sức khỏe cho người dân; các trạm bơm tiếp tục vận hành liên tục bơm tiêu úng cứu lúa mùa, các khu dân cư,...

4. Kết quả thu Quỹ phòng, chống thiên tai

Thực hiện quy định của Chính phủ về thành lập và quản lý quỹ phòng, chống thiên tai, năm 2024, số tiền đã thực hiện trích chuyển nộp về quỹ phòng, chống thiên tai huyện là 577.647.846 đồng (tại 21 xã, thị trấn và 95 cơ quan, đơn vị).

Số dư quỹ phòng, chống thiên tai tại huyện đến ngày 31/12/2024 là 538.205.528 đồng.

UBND huyện đã ban hành Thông báo số 2508/TB-UBND ngày 11/02/2025 về công khai thực hiện Quỹ phòng, chống thiên tai năm 2024 trên Công thông tin điện tử của huyện.

5. Kết quả thực hiện giải tỏa vi phạm đê điều, công trình thủy lợi

Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 23/8/2017 của UBND tỉnh; các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn thường xuyên kiểm tra hiện trạng công trình đê phát hiện và xử lý kịp thời vi phạm phát sinh. Các xã, thị trấn đã tích cực, chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị của huyện trong công tác kiểm tra, phát hiện và giải tỏa ngay từ khi vi phạm phát sinh.

Năm 2024, đã giải tỏa 51 vụ vi phạm cũ; không có vi phạm mới phát sinh.

Tính đến 31/12/2024, trên địa bàn huyện còn tồn tại 452 vụ vi phạm pháp luật về đê điều và 362 vụ vi phạm pháp luật về công trình thủy lợi.

(Chi tiết tại phụ lục đính kèm)

Thực hiện phương án khoán quản vớt bèo, rác thải trên các tuyến kênh, các đơn vị nhận khoán đã có nhiều cố gắng, chủ động tổ chức thực hiện. Công tác giải tỏa, khơi thông dòng chảy dần đi vào nề nếp, đã hạn chế tình trạng bèo, rác trôi nổi trên các tuyến kênh cấp 1, cấp 2. Một số địa phương thực hiện tốt như Trục Tuấn, Trục Đạo, Trục Nội, Trục Khang, Ninh Cường, Trục Đại,...

6. Kết quả củng cố và hoạt động của lực lượng tham gia công tác phòng, chống thiên tai và TKCN

Lực lượng quản lý đê nhân dân: Huyện Trục Ninh có 14/17 nhân viên (xã Việt Hùng thiếu 02, xã Trục Hùng thiếu 01). Trong năm, dưới sự chỉ đạo của UBND cấp xã, lực lượng này đã phối hợp thực hiện nhiệm vụ theo quy định, như: Kiểm tra, tuần tra, canh gác bảo vệ đê điều; phát hiện, ngăn chặn kịp thời vi phạm đê điều; ... Lực lượng này chủ yếu được các địa phương giao cho lực lượng cán bộ giao thông, thủy lợi, công an viên hoặc trưởng thôn, xóm,... kiêm nhiệm, phụ cấp thấp nên chưa nhiệt tình trong công việc được giao.

Đội tuần tra, canh gác đê: Toàn huyện có 33 đội gồm 396 thành viên (12 thành viên/đội) của 15 xã, thị trấn có đê do Trưởng điểm canh đê làm Đội trưởng. Đội thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn tại Thông tư số 01/2009/TT-BNN ngày 06/01/2009 của Bộ Nông nghiệp và PTNT, được huy động thực hiện nhiệm vụ khi có lệnh báo động lũ. Tuy nhiên, hiện chưa có quy định cụ thể mức thù lao đối với lực lượng này nên việc huy động gặp rất nhiều khó khăn. Hằng

năm, Phòng Nông nghiệp và PTNT mới chi trả kinh phí hỗ trợ công tác tuần tra, canh gác, thường trực cho Trưởng điểm.

Đội xung kích phòng, chống thiên tai: Toàn huyện có 21 đội xung kích, gồm 1.808 thành viên (bình quân 86 người/đội) của 21 xã, thị trấn, do Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự xã, thị trấn làm Đội trưởng.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá chung

Năm 2024, tuy tình hình thiên tai diễn biến phức tạp, song với tinh thần chủ động, sáng tạo, kinh nghiệm, Huyện uỷ, HĐND, UBND huyện đã quán triệt và triển khai nghiêm túc chỉ đạo của trung ương, tỉnh, chủ động triển khai toàn diện các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai ngay từ đầu năm. Các cấp, các ngành đặc biệt coi trọng, tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện, đảm bảo an toàn đê điều, tính mạng của nhân dân, hạn chế thấp nhất thiệt hại về tài sản do thiên tai gây ra.

2. Tồn tại, nguyên nhân

Một bộ phận người dân còn chủ quan, lơ là trong phòng, chống thiên tai, không thể hiện hết trách nhiệm trong xử lý tình huống khi thiên tai xảy ra.

Một số cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn xây dựng kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai chưa chi tiết, cụ thể, chuẩn bị lực lượng, vật tư mang tính hình thức.

Khi có sự cố đê điều xảy ra, một số địa phương xử lý chưa kịp thời, không theo sự hướng dẫn của cơ quan chuyên ngành quản lý đê mà chờ sự chỉ đạo của cấp trên.

Đội tuần tra, canh gác đê tại một số địa phương hoạt động chưa đúng theo quy định tại Thông tư 01/2009/TT-BNN.

Lực lượng tham gia hoạt động phòng, chống thiên tai và TKCN xã, thị trấn hoạt động chưa hiệu quả, chưa chủ động theo chức trách, nhiệm vụ được giao. Việc phát hiện vi phạm đê điều, công trình thủy lợi còn chậm. Nguyên nhân do phụ cấp kinh phí thấp hoặc chưa có quy định cụ thể, kiêm nhiệm nhiều công việc và đi làm ăn kinh tế nên các lực lượng này chưa thể hiện hết trách nhiệm, sự nhiệt tình trong thực hiện nhiệm vụ.

Công tác tuyên truyền pháp luật về đê điều, công trình thủy lợi, phòng, chống thiên tai còn hạn chế; việc chấp hành của các tổ chức, cá nhân, nhất là các tổ chức, cá nhân sinh sống, sản xuất ven đê chưa nghiêm, vẫn còn tình trạng vi phạm mới phát sinh, tái vi phạm công trình đê điều, thủy lợi. Còn tình trạng đổ rác thải, phế thải xây dựng, trồng cây hoa màu trên mái đê, cơ đê, xe quá tải trọng đi trên đê.

Việc thu, nộp Quỹ phòng, chống thiên tai còn hạn chế, nhất là đối với các tổ chức kinh tế.

Tình trạng bèo, rác trôi nổi trên các tuyến kênh vẫn còn tồn tại. Một số đơn vị nhận khoán quản vớt bèo rác thực hiện chưa thường xuyên, triệt để theo

yêu cầu; một bộ phận người dân sinh sống dọc các tuyến kênh vẫn xả rác thải ra kênh.

PHẦN THỨ HAI

Nhiệm vụ công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2025

I. DỰ BÁO KHÍ TƯỢNG, THỦY VĂN

Do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, thời tiết, thiên tai diễn biến bất thường, ngày càng cực đoan, trái quy luật và khó dự báo. Địa bàn huyện Trục Ninh nằm trên lưu vực của hai sông lớn là sông Hồng và sông Ninh Cơ, khi xảy ra tổ hợp bất lợi mưa to, bão mạnh, lũ lớn, triều cường thì mức độ ảnh hưởng là rất lớn.

Theo dự báo của Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Quốc gia:

- Bão, áp thấp nhiệt đới: Từ tháng 4-9/2025, bão/ATNĐ hoạt động trên khu vực Biển Đông và ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền tương đương với mức trung bình nhiều năm.

- Nhiệt độ, nắng nóng: Từ tháng 4-6/2025, nhiệt độ trung bình phổ biến ở mức xấp xỉ so với trung bình nhiều năm. Từ tháng 7-9/2025, nhiệt độ trung bình cao hơn 0,5-1,0⁰C so với trung bình nhiều năm cùng thời kỳ.

- Lượng mưa: Tháng 4-9/2025, tổng lượng mưa ở mức xấp xỉ so với trung bình nhiều năm.

II. HIỆN TRẠNG ĐÊ ĐIỀU, CÔNG TRÌNH THỦY LỢI

1. Hiện trạng đê điều

a. Về đê

Toàn huyện có 43,3km đê sông, mặt đê đã được cứng hóa bằng bê tông, nhựa át phan:

- Đê hữu Hồng dài 6,4 km, cơ bản đủ cao trình và mặt cắt thiết kế. Mặt đê đoạn từ K182+600 đến K185+960 có một số chỗ bị hư hỏng. Đoạn đê có hiện tượng thấm lậu, rò rỉ, mạch đùn, mạch sủi: Các đoạn từ K182+580 đến K182+620, từ K183+450 đến K183+900, thị trấn Cổ Lễ và từ K185+750 đến K185+780, xã Trục Chính bị thấm lậu, nước trong; tại K185+650 đến K185+670 có hiện tượng rò rỉ.

- Đê hữu Ninh Cơ dài 23,6km cơ bản đảm bảo mặt cắt thiết kế, cao trình mặt đê đoạn từ K14+225 đến K15+180, từ K20+795 đến K22+300 có một số chỗ bị hư hỏng; đoạn từ K19+100 đến K19+150 hư hỏng nặng; đoạn từ K17+400 đến K19+100, từ K19+150 đến K19+750 mặt đê nhỏ, cần đắp lè và hoàn thiện mặt cắt. Đoạn đê từ K20+765 đến K20+785, xã Trục Mỹ bị sạt gần chân đê; đoạn bãi sông từ K22+350 đến K22+700, xã Trục Mỹ và Trục Thuận bị sạt lở nhiều, một số vị trí sạt gần chân đê, cần tiếp tục theo dõi. Đoạn đê từ K13 đến K23+537 có nhiều tổ mối.

- Đề tả Ninh Cơ dài 13,3 km cơ bản đủ cao trình và mặt cắt thiết kế. Mặt đề đoạn từ K22+400 đến K27+990 mặt đề nhỏ, cần đắp lè và hoàn thiện mặt cắt.

b. Về kè

Tổng chiều dài kè trên địa bàn huyện là 12,109 km. Một số đoạn đề, kè xung yếu đang bị sạt lở: Kè Phương Tường đoạn từ K6+067 đến K6+347, đề hữu Ninh xã Việt Hùng; Kè Trục Bình đoạn từ K9+500 đến K11, đề hữu Ninh, xã Việt Hùng.

c. Về bồi

Đê bồi hữu Hồng thuộc xã Trục Chính dài 3km, rộng trung bình 2,5m-3m, có 2 cống qua đê (cống Gò Dầu và Cánh Cát). Hiện tại có 13 hộ với 45 khẩu đang sinh sống trong vùng bồi. Mặt đề bồi đã được trải đá cấp phối (năm 2022); cao trình chỉ đảm bảo an toàn mực nước lũ lên báo động 2.

Đê bồi hữu Ninh Cơ thuộc xã Phương Định dài 3,2km, rộng trung bình 3-3,5m, có 1 cống qua đê (cống số 20) và 01 cống bi đường kính 0,4m (đoạn cuối bồi). Hiện tại có 444 hộ với 1.450 khẩu thường xuyên sinh sống trong vùng bồi. Mặt đề bồi chưa được cứng hóa, rất khó khăn trong công tác kiểm tra an toàn đề điều và phòng, chống khi có thiên tai xảy ra; cao trình chỉ đảm bảo an toàn mực nước lũ lên báo động 2.

d. Điểm canh đê

Toàn huyện có 33 điểm canh đê, gồm: Đề hữu Hồng 6 điểm, đề hữu Ninh 15 điểm, 2 điểm bồi, đề tả Ninh 10 điểm; trong đó có 15 điểm được xây dựng nhà mái bằng, 18 điểm nhờ vào các nhà quản lý cống và nhà dân ven đê.

Các điểm xây dựng từ lâu, đã bị xuống cấp, hư hỏng, không đảm bảo cho lực lượng tuần tra, canh gác đê thực hiện nhiệm vụ khi có bão lũ, như: Điểm số 1, số 2, số 4, số 5, Văn Lai, Phương Tường.

2. Hiện trạng công trình thủy lợi

Hệ thống công trình thủy lợi toàn huyện gồm: 32 cống dưới đê chính; 4 cống qua đê bồi; 5 trạm bơm cố định qua đê chính; 1 trạm bơm cố định qua đê bồi; 34 kênh cấp 1; 353 kênh cấp 2; 2.982 kênh cấp 3; 370 kênh khoanh; 08 cống cấp 1; 41 đập điều tiết trên kênh cấp 1; 398 cống cấp 2; 81 đập điều tiết trên kênh cấp 2; 3.339 cống cấp 3; 220 cống khoanh; 51 trạm bơm cố định nội đồng.

Những năm qua, thực hiện chiến dịch làm thủy lợi, các kênh cấp 1, cấp 2 được nạo vét, đắp áp trúc, kiên cố hóa, giải tỏa bèo rác, vật cản thường xuyên, dòng chảy thông thoáng; kênh cấp 3 được các xã, thị trấn quan tâm nạo vét, đắp áp trúc; năng lực công trình được phát huy hiệu quả.

III. HIỆN TRẠNG NUÔI TRỒNG, KHAI THÁC THỦY SẢN

Toàn huyện có 1.012 ha ao, hồ nuôi trồng thủy sản; có 03 vùng nuôi trồng thủy sản tập trung tại thị trấn Cổ Lễ, xã Trục Chính, xã Trục Khang, với tổng diện tích 85 ha.

Có một tổ ngư dân hoạt động khai thác thủy sản, quản lý 21 tàu cá (trong đó: Khai thác gần bờ 6 chiếc; khai thác xa bờ 15 chiếc); có 62 thuyền viên lao động thường xuyên trên tàu.

Thị trấn Cát Thành, xã Trục Đạo, Trục Thuận quản lý 11 tàu cá có chiều dài dưới 6m khai thác thủy sản nội đồng.

IV. HIỆN TRẠNG NHÀ YẾU, NHÀ TẠM DỰ KIẾN SƠ TÁN KHI CÓ THIÊN TAI XẢY RA

Trường hợp bão cấp 10 đổ bộ trực tiếp, toàn huyện cần phải sơ tán 643 hộ với 1.165 khẩu.

Trường hợp bão cấp 11, cấp 12 đổ bộ trực tiếp, toàn huyện cần phải sơ tán 1.790 hộ với 3.442 khẩu.

Trường hợp bão trên cấp 12 đổ bộ trực tiếp, toàn huyện cần phải sơ tán 2.485 hộ với 4.837 khẩu.

Trường hợp có lũ trên báo động 3, toàn huyện cần phải sơ tán 404 hộ với 1.204 khẩu.

(Chi tiết tại phụ lục đính kèm)

V. CÁC TRỌNG ĐIỂM VÀ VỊ TRÍ XUNG YẾU

- Trọng điểm cấp huyện:

+ Kè Phụng Tường từ K6+067 đến K6+347, đê hữu Ninh, xã Việt Hùng.

+ Kè Trục Bình: Đoạn từ K9+500 đến K11, đê hữu Ninh, xã Việt Hùng.

+ Cống Văn Lai tại K0+961 đê hữu Ninh, xã Phương Định

- Các vị trí xung yếu:

+ Cống có khẩu độ lớn gồm: Cống Cổ Lễ, Cát Chử, Bà Nữ, Nam Tân, Rõng 1, Rõng 2 và Trục Cường.

+ Cống yếu, đã xây dựng từ lâu, tiếp tục theo dõi như cống Lương Hàn, cống Phú An, cống Đá, cống Thóp, cống Dầm, cống Sẻ.

+ Vùng bồi Phương Định; bồi Trục Chính; đoạn đê từ K20+765 đến K20+785 (đê hữu Ninh, xã Trục Mỹ); bãi sông hữu Ninh thuộc xã Trục Mỹ - Trục Thuận; bãi sông tả Ninh thuộc xã Trục Hùng.

VI. NHIỆM VỤ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI VÀ TKCN

1. Nhiệm vụ chung

Các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn triển khai thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ”, lấy phòng là chính; tích cực chuẩn bị mọi điều kiện chủ động ứng phó với mọi tình huống thiên tai, hạn chế thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra; đồng thời tổ chức thực hiện tốt một số nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Thường xuyên quán triệt, tuyên truyền và thực hiện nghiêm túc pháp luật về đê điều, công trình thủy lợi, phòng, chống thiên tai và chỉ đạo của trung ương, tỉnh, huyện về công tác phòng, chống thiên tai, TKCN năm 2025.

- Tăng cường công tác kiểm tra đê điều, công trình thủy lợi theo nhiệm vụ được phân công. Rà soát, xây dựng kế hoạch giải tỏa vi phạm hành lang bảo vệ đê điều, công trình thủy lợi. Phát hiện, theo dõi, xử lý kịp thời những công trình, vị trí mặt đê bị hư hỏng đảm bảo công trình an toàn trong phòng, chống bão lũ.

- Xây dựng và triển khai thực hiện phương án bảo vệ trọng điểm công trình đê điều trong phòng, chống thiên tai năm 2025.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức diễn tập thực hành phòng, chống thiên tai đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

- Chủ động xây dựng kịch bản ứng phó ở các cấp độ thiên tai khác nhau, trong điều kiện thời tiết cực đoan (nắng nóng, hạn hán, rét hại, mưa lớn,...), dịch bệnh trên người và động vật khi thiên tai xảy ra.

- Thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ”:

- + Chỉ huy tại chỗ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trực tiếp chỉ huy công tác phòng tránh, ứng phó và khắc phục hậu quả khi thiên tai xảy ra trên địa bàn; báo cáo và chịu trách nhiệm thực hiện chỉ đạo, chỉ huy của Chủ tịch UBND huyện, tỉnh.

- + Lực lượng tại chỗ: Mỗi xã, thị trấn thành lập và kiện toàn Đội xung kích phòng, chống thiên tai (tối thiểu 70 người) sẵn sàng ứng cứu khi cần, gồm: Dân quân tự vệ, thanh niên tình nguyện,...; ngoài ra, đối với các xã, thị trấn có đê thành lập Đội tuần tra, canh gác đê (12 người/đội/điểm canh gác), lực lượng quản lý đê nhân dân được tập huấn kỹ thuật tuần tra, canh gác và hộ đê giờ đầu.

- + Vật tư tại chỗ:

Số lượng vật tư phòng, chống thiên tai toàn huyện gồm nhà bạt loại 16,5m² là 12 bộ, loại 24,75 m² là 07 bộ, loại 60 m² là 02 bộ, áo phao cứu sinh 710 chiếc, phao tròn cứu sinh 1.070 chiếc, phao bè 18 chiếc; đá hộc dự trữ để tại các tuyến đê là 4.153 m³ gồm: Hữu Hồng 1.890 m³ (tại Cổ Lễ, Trực Chính), hữu Ninh 2.263 m³ (tại Phương Định, Việt Hùng, Cát Thành, Trực Thuận).

UBND huyện đã cấp, phát dụng cụ cho Đội tuần tra, canh gác đê gồm: 66 cuốc, 66 mai đào đất, 165 dao mác, 66 đèn báo bão, 66 đèn pin, 99 đèn báo động lũ, 396 băng tay.

(Chi tiết tại phụ lục đính kèm)

Ngoài ra, mỗi xã, thị trấn phải chuẩn bị ít nhất 2.000 bao tải, có kế hoạch huy động 500 cây tre (có vị trí cụ thể); các xã, thị trấn có đê dự kiến vị trí để khai thác tối thiểu 1.000m³ đất hộ đê khi cần thiết (vị trí thuận lợi, không bị ngập úng); quản lý, bảo vệ vật tư dự trữ phòng, chống thiên tai để tại địa phương; đối với các địa phương có vị trí trọng điểm, xung yếu phải có phương án huy động vật tư dự trữ riêng.

- + Hậu cần tại chỗ: UBND các xã, thị trấn có phương án chuẩn bị hậu cần, ký hợp đồng nguyên tắc với tổ chức, cá nhân để cung ứng lương thực, nhu yếu phẩm, thuốc chữa bệnh, hóa chất xử lý nước,... khi cần huy động.

- Công tác khắc phục hậu quả thiên tai: UBND huyện, các xã, thị trấn và các ngành kịp thời sơ cứu, cấp cứu, điều trị nạn nhân do thiên tai gây ra (nếu có) tại các cơ sở y tế gần nhất. UBND các xã, thị trấn phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể có kế hoạch cứu trợ lương thực, thực phẩm, chăm sóc y tế, vệ sinh môi trường, phòng dịch, giúp đỡ nhân dân sửa chữa nhà ở bị thiệt hại, sớm ổn định đời sống. Các ngành, các cấp tập trung lực lượng, kinh phí sửa chữa, khôi phục các công trình phòng, chống thiên tai và các công trình hạ tầng bị thiệt hại, hư hỏng. Tổ chức điều tra, thống kê và đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra theo quy định tại Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23/11/2015.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức thu, nộp quỹ phòng, chống thiên tai năm 2025; tổ chức truy thu đối với các tổ chức, cá nhân chưa thu, nộp quỹ theo quy định.

- Lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện và xã, thị trấn trên cơ sở đánh giá, rà soát ảnh hưởng của các loại hình thiên tai thường xuyên xảy ra trên địa bàn đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững.

2. Nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn

- Phòng Nông nghiệp và PTNT:

Thực hiện nhiệm vụ thường trực; thực hiện tốt chức năng tham mưu cho UBND huyện về công tác phòng, chống thiên tai; trực ban 24/24 giờ khi có thiên tai bất lợi xảy ra. Theo dõi tình hình thời tiết, khí tượng thủy văn, tổng hợp tình hình triển khai công tác phòng, chống thiên tai của các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn; tham mưu xây dựng thời vụ gieo cấy, cơ cấu cây trồng phù hợp với diễn biến thiên tai; tham mưu đảm bảo công tác vệ sinh môi trường trước, sau thiên tai; tham mưu xây dựng, trình UBND huyện phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cấp huyện.

Tổ chức tập huấn công tác phòng, chống thiên tai cho thành viên UBND huyện, Bí thư, Chủ tịch UBND, cán bộ giao thông - thủy lợi, nhân viên quản lý đê nhân dân và trưởng điểm canh gác đê các xã, thị trấn.

Kiểm tra, rà soát, thống kê số lượng, chất lượng vật tư dự trữ phòng, chống thiên tai trên địa bàn. Phối hợp với Hạt quản lý đê Trục Ninh, Công ty TNHH MTV KTCTTL Nam Ninh, Công ty TNHH MTV KTCTTL Hải Hậu kiểm tra hiện trạng công trình đê điều, thủy lợi; nghiệm thu kết quả thực hiện của các đơn vị nhận khoán quản; tổng hợp, báo cáo kịp thời về UBND huyện.

Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn thực hiện nhiệm vụ được phân công.

- Hạt quản lý đê Trục Ninh:

Phân công cán bộ bám sát địa bàn, án phận đê điều được giao; thực hiện chức năng tham mưu và thường trực 24/24 giờ. Hướng dẫn kỹ thuật hộ đê cho

lực lượng canh gác đê và lực lượng xung kích. Thường xuyên kiểm tra, phát hiện, xử lý kịp thời ẩn họa công trình đê điều.

Thường xuyên kiểm tra hiện trạng đê điều, rà soát, thống kê vi phạm còn tồn tại theo từng năm; phối hợp với các xã, thị trấn trong việc xây dựng kế hoạch giải tỏa vi phạm đê điều; phát hiện, ngăn chặn, tham mưu biện pháp xử lý kịp thời các vi phạm, không để vi phạm mới phát sinh tiếp diễn và tái vi phạm.

- Công ty TNHH MTV KTCTTL Nam Ninh, Công ty TNHH MTV KTCTTL Hải Hậu:

Lập và triển khai phương án phòng, chống thiên tai; phương án phòng, chống hạn vụ xuân; phương án phòng, chống úng vụ mùa; chủ trì phối hợp UBND các xã, thị trấn tổ chức giải tỏa vi phạm, vật cản, đảm bảo kênh mương thông thoáng. Kiểm tra kỹ thuật các công trình thủy lợi, vận hành thử các trạm bơm, phát hiện hư hỏng và tiến hành sửa chữa kịp thời, phục vụ tốt cho công tác phòng, chống thiên tai; có phương án tiêu úng, đảm bảo tiêu nhanh; khi mở cống dưới đê thời điểm có lũ phải báo cáo UBND huyện.

Tăng cường lực lượng thường xuyên kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời ngay từ giờ đầu các vi phạm pháp luật về công trình thủy lợi mới phát sinh; rà soát, thống kê vi phạm còn tồn tại và phối hợp với các địa phương trong việc xây dựng kế hoạch giải tỏa vi phạm.

Chủ trì, phối hợp với UBND các xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị tổ chức nghiêm túc việc nghiệm thu khoán quản vớt bèo, rác trên các tuyến kênh theo phương án đã phê duyệt.

- Ban chỉ huy Quân sự huyện:

Tham mưu thành lập Ban chỉ huy phòng thủ dân sự theo quy định khi có hướng dẫn, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên.

Lập phương án phòng, chống thiên tai của ngành; xây dựng phương án cứu hộ, cứu nạn, khắc phục sự cố; chỉ huy lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên thực hiện nhiệm vụ khi có lệnh.

Chủ trì, phối hợp các xã, thị trấn tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho Đội xung kích phòng, chống thiên tai xã, thị trấn.

Tham mưu xây dựng phương án tổ chức diễn tập phòng, chống thiên tai của huyện năm 2025.

- Văn phòng HĐND-UBND huyện: Phối hợp Phòng Nông nghiệp và Môi trường tham mưu cho UBND huyện thông báo tình hình thiên tai, các văn bản chỉ đạo, điều hành trong phòng, chống thiên tai. Xây dựng phương án phòng, chống thiên tai của ngành, lĩnh vực phụ trách.

- Trung tâm Y tế huyện, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện: Có kế hoạch chuẩn bị cơ sở thuốc dự phòng phục vụ khi thiên tai xảy ra; hướng dẫn thực hiện các biện pháp vệ sinh, tiêu độc, khử trùng nơi xảy ra thiên tai và ngăn ngừa

dịch bệnh bùng phát. Thực hiện các biện pháp vệ sinh, phòng dịch, tuyên truyền phổ biến biện pháp chăm sóc bảo vệ sức khỏe cho người, an toàn cho sản xuất.

- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị: Có phương án bảo đảm an toàn cho các tuyến giao thông. Có kế hoạch quản lý, bố trí phương tiện và dự trữ hàng hóa để phục vụ cho công tác hộ đê, phòng, chống thiên tai; đánh giá mức độ an toàn của phương tiện và chất lượng phao cứu sinh các tuyến đò ngang. Hướng dẫn kỹ thuật chằng, chống nhà cửa, bảo đảm an toàn công trình khi có thiên tai xảy ra. Thống kê công trình nhà ở, công sở, trường học,... đảm bảo đủ điều kiện an toàn để sơ tán nhân dân tránh trú khi có bão.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo: Lập phương án phòng, chống thiên tai của ngành; phối hợp với các xã, thị trấn kiểm tra, củng cố các phòng học cấp 4 có nguy cơ mất an toàn trong mùa mưa bão. Xây dựng kế hoạch lồng ghép chương trình giảng dạy, các buổi sinh hoạt ngoại khóa về tuyên truyền, phổ biến các biện pháp ứng phó với thiên tai.

- Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao huyện: Thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết và phát lại đầy đủ, kịp thời. Tăng cường tuyên truyền pháp luật về đê điều, công trình thủy lợi và các văn bản phục vụ công tác phòng, chống thiên tai của các cấp; công tác triển khai phòng, chống thiên tai của các xã, thị trấn và các ngành.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch: Tham mưu cho UBND huyện đảm bảo kinh phí trong công tác phòng, chống thiên tai; hướng dẫn, đôn đốc xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch thu, nộp quỹ phòng, chống thiên tai, trong đó đặc biệt lưu ý đến đối tượng là các doanh nghiệp.

- Thanh tra huyện: Triển khai kế hoạch thanh tra công tác phòng, chống thiên tai và TKCN năm 2025, trong đó đặc biệt quan tâm đến công tác chuẩn bị, huy động nhân lực, vật tư, phương tiện theo phương châm “4 tại chỗ”.

- Điện lực Trục Ninh: Kiểm tra, tu sửa hệ thống lưới điện đảm bảo an toàn hệ thống điện trước, trong và sau khi thiên tai xảy ra; có phương án cấp điện kịp thời cho các trạm bơm tiêu chống úng.

- Bưu điện Trục Ninh, Trung tâm Viễn thông Trục Ninh, Viettel Trục Ninh: Lập phương án phòng, chống thiên tai của ngành; tổ chức duy tu, bảo dưỡng và đảm bảo an toàn các công trình trước, trong và sau khi thiên tai xảy ra với mục tiêu đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt, kịp thời phục vụ công tác phòng, chống thiên tai.

- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể: Xây dựng, phê duyệt phương án phòng, chống thiên tai theo chức năng, nhiệm vụ của ngành.

- Các doanh nghiệp trên địa bàn huyện: Xây dựng phương án phòng, chống thiên tai của đơn vị, báo cáo UBND xã, thị trấn nơi doanh nghiệp hoạt động; các doanh nghiệp hoạt động ven đê phải có cam kết với chính quyền địa phương không sử dụng xe quá tải trọng đi trên đê, không khai thác đất bãi chân

đê, không khai thác đất, cát ở lòng sông, không vi phạm hành lang an toàn đê điều; có phương án chuẩn bị vật tư, phương tiện khi cần huy động ứng phó với thiên tai. Xây dựng và thực hiện nghiêm kế hoạch thu, nộp quỹ phòng, chống thiên tai theo quy định.

- UBND các xã, thị trấn:

Tổng kết công tác phòng, chống thiên tai và TKCN năm 2024, triển khai nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và TKCN năm 2025; xây dựng, phê duyệt kế hoạch phòng, chống thiên tai, phương án ứng phó với các loại hình thiên tai của địa phương.

Thành lập Ban chỉ huy phòng thủ dân sự theo quy định khi có hướng dẫn, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên.

Xây dựng kế hoạch huy động nhân lực, vật tư, phương tiện,... phục vụ phòng, chống thiên tai và TKCN theo phương án “4 tại chỗ” đảm bảo tính khả thi, sát với thực tế; đồng thời, thường xuyên kiểm tra, rà soát để thay thế, bổ sung nhân lực kịp thời, vật tư, phương tiện huy động đảm bảo chất lượng khi cần huy động. Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm về kế hoạch huy động.

Xây dựng, củng cố Đội xung kích phòng, chống thiên tai; chỉ đạo lực lượng tuần tra, canh gác đê thực hiện nhiệm vụ trong mùa mưa lũ theo quy định; chỉ đạo lực lượng quản lý đê nhân dân, cán bộ giao thông - thủy lợi thường xuyên kiểm tra hệ thống công trình đê điều, thủy lợi, phát hiện, giải tỏa vi phạm ngay từ giờ đầu.

Xây dựng và tổ chức thực hiện nghiêm kế hoạch thu, nộp quỹ phòng, chống thiên tai theo quy định.

Theo dõi diễn biến, ảnh hưởng thời tiết cực đoan, tuyên truyền, hướng dẫn kỹ thuật và các giải pháp đảm bảo an toàn cho người, cây trồng và vật nuôi.

Thường xuyên kiểm tra, rà soát nhà yếu, nhà tạm trên địa bàn, quan tâm đến các đối tượng dễ bị tổn thương, xây dựng phương án cụ thể, chi tiết trong di dời nhân dân khi có tình huống thiên tai xảy ra; chủ trì phối hợp với các trường học kiểm tra mức độ an toàn trường lớp, cây cối trong khuôn viên nhà trường để có phương án đảm bảo an toàn cho giáo viên, học sinh và tài sản của nhà trường.

Tăng cường thời lượng phát sóng, đưa tin, phổ biến tuyên truyền một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai; kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm của cộng đồng trong công tác phòng, chống thiên tai. Treo băng rôn, khẩu hiệu, kẻ vẽ tranh cổ động, điều luật quy định về phòng, chống thiên tai tại nơi công cộng để tuyên truyền rộng rãi đến nhân dân (*Chi tiết tại phụ lục đính kèm*).

Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 23/8/2017 của UBND tỉnh, tuyên truyền, vận động nhân dân tự tháo dỡ các vi phạm pháp luật về đê điều, công trình thủy lợi. Tổ chức ký cam kết đối với các tổ chức, cá nhân

hoạt động, sinh sống ven đê, ven kênh không vi phạm pháp luật về đê điều, công trình thủy lợi và có ý thức bảo vệ công trình phòng, chống thiên tai.

Xây dựng kế hoạch, tổ chức lực lượng giải tỏa vi phạm pháp luật về đê điều, công trình thủy lợi; tập trung giải quyết triệt để các vi phạm phát sinh còn tồn tại từ năm 2015 đến nay. Phối hợp với các đơn vị quản lý hệ thống công trình đê điều, thủy lợi có trách nhiệm bảo vệ và tuyên truyền, nhắc nhở các tổ chức, cá nhân không xâm phạm hành lang an toàn công trình (xây dựng công trình, neo đậu tàu thuyền, trồng cây hoa màu...).

VII. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường, UBND tỉnh quan tâm, đầu tư:

- Xây dựng kè lát mái hộ bờ:

+ Kè Phụng Tường từ K6+067 đến K6+347, đê hữu Ninh, xã Việt Hùng.

+ Kè Trục Bình đoạn từ K9+500 đến K11, đê hữu Ninh, xã Việt Hùng.

+ Kè Lạc Quần đoạn từ K6+990 đến K7+300, đê hữu Ninh, xã Việt Hùng.

+ Kè Đò Mới đoạn từ K20 đến K21+110, đê tả Ninh, xã Trục Đại.

+ Kè Lác Lý đoạn từ K31+880 đến K32+460, đê tả Ninh, xã Trục Hùng.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án Nâng cấp hệ thống thủy lợi tỉnh Nam Định thích ứng biến đổi khí hậu.

- Xây dựng mới cống Văn Lai, Phú An, Đá, Lương Hàn, Thóp, Dầm, Sẻ, cống số 20 (cống Bồi xã Phương Định) thay thế cống cũ xây dựng từ lâu, đang trong tình trạng xuống cấp.

- Điểm gác nước: Cho phép dỡ bỏ các điểm cũ đã bị xuống cấp, hư hỏng di chuyển vào nhà quản lý cống: Số 2, số 4, Văn Lai, Phụng Tường; đầu tư xây dựng mới các điểm đã xuống cấp và xây dựng điểm mới trên tuyến đê tả Ninh.

Yêu cầu thành viên UBND huyện, thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; Giám đốc các doanh nghiệp, chủ các cơ sở sản xuất trên địa bàn huyện triển khai thực hiện nghiêm./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Thành viên UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể;
- Các doanh nghiệp trên địa bàn;
- Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT; NNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quang Thọ